

Số 587 /TB-QLCL

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2020

THÔNG BÁO

Kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 2582/QĐ-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về Phân công, phân cấp nhiệm vụ quản lý vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Hướng dẫn số 788/HD-QLCL ngày 17/10/2014 của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội về hướng dẫn tổ chức thực hiện kiểm tra xác nhận kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản thuộc đối tượng quản lý của Chi cục QLCL Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội;

Căn cứ hồ sơ xác nhận kiến thức ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản của cơ sở và chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội về phòng chống dịch bệnh COVID-19.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo cho các cơ sở (tài phụ lục đính kèm) về kế hoạch xác nhận kiến thức ATTP như sau:

1. Nội dung:

Kiểm tra kiến thức ATTP gồm hai phần: kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

2. Địa điểm:

Hội trường Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội, địa chỉ: số 143 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội.



3. Thời gian: ngày 21 tháng 8 năm 2020 (thứ 6)

+ Ca 1: 14h00', từ số thứ tự 01 đến số thứ tự 36;

+ Ca 2: 15h30', từ số thứ tự 37 đến số thứ tự 66;

4. Phân công tổ chức thực hiện: có danh sách kèm theo.

5. Thu phí:

Tổ chức, cá nhân đăng ký hồ sơ nộp phí thẩm định xác nhận kiến thức ATTP tại Bộ phận một cửa của Chi cục.

6. Yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân tham gia xác nhận kiến thức

Tổ chức, cá nhân tham gia xác nhận kiến thức trước khi vào cơ quan thực hiện việc phải đeo khẩu trang và rửa tay sát khuẩn theo hướng dẫn của cơ quan Y tế để chủ động phòng chống dịch bệnh Covid-19.

Chi cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản Hà Nội thông báo đề các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Theo danh sách;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng chuyên môn, bộ phận;
- Website Chi cục;
- Lưu VT, QLCL.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Ngô Đình Loát

Phụ lục: DANH SÁCH THAM GIA XÁC NHẬN KIẾN THỨC ATTP NGÀY 21/8/2020
 (Kèm theo Thông báo số: 587/TB - QLCL ngày 19/8/2020 của Chi cục QLCL NLS & TS)

STT	Họ và tên	Nam /Nữ	Chứng minh thư nhân dân		
			Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp
I	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu và kinh doanh thương mại Tâm Đức Số 180-182 Nguyễn Văn Giáp, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội				
1	Nguyễn Thị Hồng Dung	Nữ	025178000226	30/5/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
2	Trần Nho Hùng	Nam	026066002522	01/4/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
3	Trần Châu Giang	Nữ	135910330	15/11/2013	CA. Tỉnh Vĩnh Phúc
II	Địa điểm kinh doanh số 6 - Công ty cổ phần đầu tư và công nghệ F99 Số 168 Thái Hà, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội				
4	Lê Thị Huyền	Nữ	038192004911	01/9/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
5	Nguyễn Tuấn Anh	Nam	132287024	22/8/2015	CA. Tỉnh Phú Thọ
6	Nguyễn Thị Thanh Hương	Nữ	085059669	17/6/2020	CA. Tỉnh Cao Bằng
III	Công ty TNHH quốc tế IRIS Số 1 lô 3A đường Trung Yên 11, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội				
7	Nguyễn Cẩm Uyên	Nữ	001177002558	13/10/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
8	Nguyễn Thị Ly	Nữ	163361073	12/01/2013	CA. Tỉnh Nam Định
9	Phạm Lê Kỳ Duyên	Nữ	113696808	20/5/2018	CA. Tỉnh Hòa Bình
10	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	001192013137	19/6/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

IV	Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Cổng Vàng				
	Số 60 Giang Văn Minh, phường Đội Cấn, quận Ba Đình, Hà Nội				
11	Lầy Phồng Phương	Nữ	013044973	03/12/2008	CA. TP Hà Nội
12	Kiều Thị Hà	Nữ	112100247	10/10/2003	CA. TP Hà Nội
13	Nguyễn Thị Thìn	Nữ	034176000213	08/8/2014	CA. Tỉnh Thái Bình
14	Nguyễn Duy Dũng	Nam	111733672	19/7/2000	CA. TP Hà Nội
15	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	012512305	17/6/2008	CA. TP Hà Nội
16	Lê Anh Tuấn	Nam	012588232	09/3/2003	CA. TP Hà Nội
17	Phạm Thị Hoa	Nữ	113336119	25/5/2005	CA. Tỉnh Hòa Bình
18	Hoàng Thị Hòa	Nữ	001184011177	11/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
19	Đào Thị Phương	Nữ	017226865	09/11/2010	CA. TP Hà Nội
20	Nguyễn Đức Hải	Nam	012003698	31/10/2005	CA. TP Hà Nội
21	Chu Quang Tú	Nam	017320485	05/10/2011	CA. TP Hà Nội
22	Hoàng Bá Hà	Nam	112333868	06/6/2006	CA. Tỉnh Hà Tây
23	Lý A Khà	Nam	040585396	14/3/2018	CA. Tỉnh Điện Biên
24	Nguyễn Xuân Phúc	Nam	001083010670	09/9/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
25	Trần Văn Khải	Nam	017320522	10/10/2011	CA. TP Hà Nội
26	Vũ Tiến Thắng	Nam	017127093	19/10/2009	CA. TP Hà Nội
27	Trương Thu Hương	Nữ	017249184	20/12/2010	CA. TP Hà Nội
28	Nguyễn Văn Đoàn	Nam	017149730	14/4/2010	CA. TP Hà Nội
29	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	001182030879	30/5/2019	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
30	Phùng Thị Hiền	Nữ	0170168287	17/01/2009	CA. TP Hà Nội
31	Trần Thị Hoa	Nữ	001182027944	10/7/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

V	Công ty cổ phần sản xuất công nghệ cao TH Tòa nhà trung tâm ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao - Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Km29 Đại Lộ Thăng Long, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội				
32	Hoàng Việt Minh	Nam	182035641	23/01/2018	CA. Tỉnh Nghệ An
33	Lê Thị Hồng	Nữ	038169000151	29/3/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
34	Nguyễn Thị Hường	Nữ	001176002856	11/11/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
35	Hoàng Văn Đức	Nam	N1614358	25/6/2012	Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản - Tokyo
36	Trần Thị Thao	Nữ	B4767104	27/12/2010	Cục quản lý xuất nhập cảnh
VI	Công ty TNHH sản xuất và xuất nhập khẩu thực phẩm Xanh Số 8 ngõ 56/173, Tổ 1 phố Thạch Cầu, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội				
37	Lê Hồng Chiến	Nam	173251474	20/11/2012	CA. Tỉnh Thanh Hóa
38	Trịnh Thanh Long	Nam	172610224	30/9/2015	CA. Tỉnh Thanh Hóa
39	Trịnh Đình Thi	Nam	173251475	20/11/2012	CA. Tỉnh Thanh Hóa
VII	Công ty cổ phần kinh doanh và chế biến thực phẩm Hà Nội Khu dân cư quốc lộ 32, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội				
40	Bùi Minh Nguyên	Nam	012956429	26/3/2009	CA. TP Hà Nội
41	Lê Anh Dũng	Nam	186737745	04/3/2016	CA. Tỉnh Nghệ An
42	Phạm Công Sơn	Nam	001086013482	20/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
VIII	Công ty TNHH thủy sản Kim Ngân Số 184 đường vành đai 3, tổ 23, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội				
43	Nguyễn Văn Quý	Nam	025469412	31/3/2011	CA. TP Hồ Chí Minh
44	Trần Thị Ánh	Nữ	036189004415	13/3/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
45	Nguyễn Thị Thơm	Nữ	125740679	15/12/2012	CA. Tỉnh Bắc Ninh

IX	Công ty TNHH hai thành viên thực phẩm Lý Tường Việt Nam Số 20 ngõ 1009 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				
46	Vũ Hoài Thu	Nữ	001180018488	08/7/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
47	Vũ Hoài Hương	Nữ	001185006530	05/8/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
48	Vũ Lan Hương	Nữ	001179007791	07/8/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
49	Trần Nam Hải	Nam	201271950	21/02/2013	CA. TP Đà Nẵng
50	Lê Thị Thu	Nữ	013241064	15/3/2014	CA. TP Hà Nội
51	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	012911226	15/9/2006	CA. TP Hà Nội
52	Bùi Thị Vân	Nữ	121386131	03/6/2016	CA. Tỉnh Bắc Giang
53	Dương Thị Minh Hà	Nữ	012086352	23/8/2012	CA. TP Hà Nội
54	Phương Thị Tuyết	Nữ	030177006858	26/02/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
X	Công ty cổ phần Rau an toàn Hà Nội Đường Văn Tiến Dũng, tổ dân phố Văn Trì, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội				
55	Trần Văn Đăng	Nam	036075001839	11/5/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
56	Phạm Văn Quyền	Nam	011859278	24/02/2010	CA. TP Hà Nội
XI	Công ty TNHH thực phẩm Hoa Linh Số nhà 10, tổ 3, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội				
57	Vũ Thị Hồng Nhung	Nữ	151904361	07/4/2007	CA. Tỉnh Thái Bình
58	Phạm Sỹ Quế	Nam	011932045	05/7/2007	CA. TP Hà Nội
59	Đặng Thị Phương	Nữ	100870400	08/4/2003	CA. Tỉnh Quảng Ninh
XII	Chi nhánh công ty cổ phần Thủy Đặc Sản tại Hà Nội P101 TT Bộ Thủy Sản, ngõ 20 phố Nguyễn Công Hoan, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội				
60	Ngô Thị Phương	Nữ	040168000076	30/6/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

61	Nguyễn Thị Hải Hà	Nữ	042179000204	19/5/2020	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
62	Nguyễn Thế Hoàng	Nam	001073013962	23/5/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
XIII	Công ty TNHH dịch vụ và thương mại thực phẩm Sen Hồng BT1-C06 khu đô thị Splendora, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, Hà Nội				
63	Nguyễn Thị Sáu	Nữ	001190026849	14/5/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
64	Nguyễn Thị Song Hoa	Nữ	001194011596	31/5/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
65	Nguyễn Văn Duy	Nam	001091005899	07/01/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
66	Nguyễn Đình Vinh	Nam	001095020102	13/5/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội